

Ba Vì, ngày 26 tháng 9 năm 2023

V/v: Yêu cầu báo giá hóa chất dùng cho máy
xét nghiệm sinh hóa Cobas C501

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm hóa chất dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa Cobas C501 nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Hoàng Thị Ngân

- Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư – Thiết bị y tế;
- Số điện thoại: 0987.379.078;
- Địa chỉ mail: phongvattubavi@gmail.com.

- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại:

Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì;

Địa chỉ: Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 26 tháng 9 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 06 tháng 10 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục trang thiết bị y tế

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Albumin	Hóa chất dùng để định lượng albumin trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 300 test Dùng cho máy cobas C501	Hộp	3
2	ALT	Hóa chất dùng để định lượng alanine aminotransferase (ALT) trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 500 test Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	9
3	AST	Hóa chất dùng để định lượng aspartate aminotransferase (AST) trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 500 test Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	9
4	Bilirubin Total	Hóa chất dùng để định lượng bilirubin toàn phần trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 250 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	2
5	Calcium Arsenaro	Hóa chất dùng để định lượng calci toàn phần trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 300 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	3
6	Cholesterol	Hóa chất dùng để định lượng cholesterol trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 400 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	3
7	Creatinin	Hóa chất dùng để định lượng creatinine trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 700 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	3

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
8	CRP	Hóa chất dùng để định lượng CRP trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 250 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	4
9	Dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng	Dung dịch rửa có tính kiềm cho công phản ứng Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp $\geq 2 \times 1.8L$ Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	4
10	Ethanol	Hóa chất dùng để định lượng ethanol trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 100 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	4
11	Glucose	Hóa chất dùng để định lượng glucose trong huyết thanh, huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 800 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	6
12	HBA 1C HAEMOLYZING	Hóa chất dùng để ly huyết mẫu máu toàn phần và pha loãng mẫu chuẩn trong xét nghiệm HbA1c Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp $\geq 51mL$. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	1
13	HDL-Cholesterol	Hóa chất dùng để định lượng HDL cholesterol trong huyết thanh, huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 350 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	6
14	Hóa chất chuẩn nhóm xét nghiệm mỡ máu	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng apolipoprotein A-1, apolipoprotein B, HDL-Cholesterol, LDL-Cholesterol Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp $\geq 3 \times 1ml$. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	1

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
15	Hóa chất chuẩn nhóm xét nghiệm Protein	Hóa chất dùng để chuẩn các xét nghiệm định lượng Ferritin, CRP Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp $\geq 5 \times 1\text{ml}$ Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	1
16	LDL-Cholesterol	Hóa chất dùng để định lượng LDL-cholesterol trong huyết thanh, huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 200 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	10
17	NH3/ETH/CO2 control A	Hóa chất dùng để kiểm tra chất lượng xét nghiệm định lượng Ammonia/ Ethanol/ CO2 mức bất thường Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp $\geq 5 \times 4\text{ml}$. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	1
18	Total protein	Hóa chất dùng để định lượng protein toàn phần trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 300 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	2
19	Triglyceride	Hóa chất dùng để định lượng triglyceride trong huyết thanh và huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 250 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	12
20	Ureal	Hóa chất dùng để định lượng urea/urea nitrogen trong huyết thanh, huyết tương người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 500 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	8
21	Uric acid	Hóa chất dùng để định lượng acid uric trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Hộp ≥ 400 test. Dùng cho máy Cobas C501	Hộp	4

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: ≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và chậm nhất là 07 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thống nhất trong quá trình thương thảo và ký kết hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì đề nghị các đơn vị quan tâm gửi báo giá theo mẫu tại Phụ lục kèm theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Đề gửi;
- Lưu: VT



GIÁM ĐỐC

Phạm Bá Hiền

PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 891/CV-BVBV ngày 26/9/2023 của Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá] Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ...[ghi ngàytháng...năm.... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.